

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH CÂN ĐỐI NSDP 6 THÁNG NĂM 2026

(Đính kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân
Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		Ước 6 tháng so (%)	
			Quý II	Lũy kế 6 tháng	Dự toán	Cùng kỳ năm 2025
A	B	1	2	3	4=3/1	5
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	891.529	381.826	671.498	75%	
I	Thu nội địa	891.529	381.826	671.498	75%	
II	Thu từ dầu thô		0			
III	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu		0			
IV	Thu viện trợ		0			
B	TỔNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	808.253	228.838	588.134	73%	
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	35.555	21.110	34.668	98%	
1	Các khoản thu NSDP hưởng 100%	7.398	14.479	19.997	270%	
2	Thuế giá trị gia tăng (phần NSDP hưởng 30%)		0			
3	Các khoản thu phân chia NSDP theo tỷ lệ %	28.157	6.631	14.671	52%	
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	772.698	176.779	511.226	66%	
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	540.107	137.746	270.052	50%	
2	Thu bổ sung có mục tiêu	232.591	39.033	241.175	104%	
III	Thu từ quỹ dự trữ tài chính		0,0			
IV	Thu kết dư		0,0			
V	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		30.950	42.240		
C	TỔNG CHI NSDP	808.253	268.389	281.779	0	
I	Chi cân đối ngân sách địa phương	808.253	271.079	281.779	35%	
1	Chi đầu tư phát triển	950	943	943	99%	
2	Chi thường xuyên	785.309	196.421	280.836	36%	
3	Chi cho vay		0			
4	Chi viện trợ					
5	Chi trả nợ lãi					
6	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính					
7	Dự phòng NSNN	21.994			0	
8	Các nhiệm vụ chi khác					
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NSTW cho NSDP					
III	Chi chuyển nguồn sang năm sau					

Ghi chú: Dự toán theo số liệu tại Quyết định số 2589/QĐ-UBND ngày 30 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NSNN QUÝ I NĂM 2026

(Đính kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa)
Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		Ước 6 tháng so (%)	
			Quý II	Lũy kế 6 tháng	Dự toán	Cùng kỳ năm 2025
A	B	1	2	3	4	5
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN (*)	891.529	381.826	671.498	75%	
I	Thu nội địa	891.529	381.826	671.498	75%	
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước		14.182	31.816		
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn ĐTNN		18.108	31.431		
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	470.329	209.130	374.361	80%	
4	Thuế thu nhập cá nhân	194.370	47.446	99.606	51%	
5	Thuế bảo vệ môi trường					
6	Các loại phí, lệ phí	131.190	21.596	45.045	34%	
	Trong đó: Lệ phí trước bạ	125.700	22.865	44.517	35%	
7	Các khoản thu về nhà, đất	67.240	54.322	64.267	96%	
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp					
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	3.680	1.770	2.575	70%	
-	Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	1.960	3.049	3.049	156%	
-	Thu tiền sử dụng đất	61.600	49.502	58.643	95%	
-	Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà thuộc sở hữu NN					
8	Thu tiền sử dụng khu vực biển					
9	Thu từ khai thác, xử lý tài sản công xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công					
10	Thu từ hoạt động xổ số					
11	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước, cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện, thu tiền sử dụng khu vực biển					
12	Thu hồi vốn, thu cổ tức, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế, chênh lệch thu chi của Ngân hàng Nhà nước					
-	Thu hồi vốn NSNN đầu tư tại tổ chức kinh tế					
-	Thu cổ tức, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế, chênh lệch thu chi của Ngân hàng Nhà nước					
13	Thu quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác			29		
14	Thu khác ngân sách	28.400	17.043	24.943	88%	
II	Thu từ dầu thô					
III	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu					
1	Thuế GTGT thu từ hàng hóa nhập khẩu					
2	Thuế xuất khẩu					
3	Thuế nhập khẩu					
4	Thuế TTĐB thu từ hàng hóa nhập khẩu					
5	Thuế BVMT thu từ hàng hóa nhập khẩu					
6	Thuế bổ sung đối với hàng hóa nhập khẩu					
7	Thuế khác					
IV	Thu viện trợ					
B	Hoàn thuế GTGT, thuế TTĐB và các khoản thu khác					
1	Thuế GTGT					
2	Thuế TTĐB					
3	Hoàn các khoản thu khác					
C	THU NSDP ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	35.555	21.110	34.668	98%	
1	Từ các khoản thu phân chia giữa NSTW và NSDP	28.157	11.956	19.997	71%	
2	Thuế GTGT (phần NSDP hưởng 30%)		0			
3	Các khoản thu NSDP hưởng 100%	7.398	9.154	14.671	198%	

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NSNN QUÝ I NĂM 2026

(Đính kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		Ước 6 tháng so (%)	
			Quý II	Lũy kế 6 tháng	Dự toán	Cùng kỳ năm 2025
A	B	1	2	3	4=3/1	5
	<u>TỔNG CHI NSDP</u>	808.253	197.364	281.779	35%	
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	808.253	197.364	281.779	35%	
I	Chi đầu tư phát triển	950		943	99%	
II	Chi trả nợ lãi					
III	Chi thường xuyên	785.309	196.421	280.836	36%	
	<i>Trong đó:</i>					
	- Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề	446.720	92.723	137.819	31%	
	- Chi khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số		8.398	8.398		
IV	Chi cho vay					
V	Chi viện trợ					
VI	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính					
VII	Dự phòng ngân sách nhà nước	21.994,0			0%	
VIII	Chi cải cách tiền lương, tinh giản biên chế					
IX	Các nhiệm vụ chi khác					
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NSTW CHO NSDP					
1	Chi đầu tư thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án					
2	Chi thường xuyên thực hiện các chế độ, chính sách					
3	Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia					

BÁO CÁO THUYẾT MINH
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGÂN SÁCH 6 THÁNG NĂM 2026

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2026
của Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa)*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính ban hành quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường về điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2325/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường về điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách phường Bình Hưng Hòa năm 2026;

Căn cứ Công văn số 8857/STC-QLNS ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Sở Tài chính Thành phố về triển khai các nội dung về công khai ngân sách nhà nước;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2026, Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa công khai số liệu và báo cáo thuyết minh tình hình ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn như sau:

1. Về thu ngân sách

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 671.498 triệu đồng đạt 75% dự toán giao (891,529 triệu đồng), nếu không tính chỉ tiêu thu Thuê khu vực kinh tế Nhà nước và Đầu tư nước ngoài (63.246 triệu đồng) thì thu ngân sách nhà nước là 608.251 triệu đồng, đạt 68% dự toán giao¹.

¹ Trên cơ sở Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân phường ban hành Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 giao chỉ tiêu dự toán thu ngân

- Tổng thu ngân sách phường là: 588.134 triệu đồng
- + Tổng thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp là 34.668 triệu đồng đạt 98% dự toán giao (35.555 triệu đồng). Trong đó, các khoản thu ngân sách địa phương hưởng 100% là 19.996 triệu đồng, các khoản thu phân chia theo tỷ lệ là 14.672 triệu đồng;
- + Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên là 270.051 triệu đồng.
- + Thu bổ sung mục tiêu là 241.175 triệu đồng.
- + Thu chuyển nguồn từ năm trước sang: 42.240 triệu đồng.

Công tác thu ngân sách 6 tháng đầu năm 2026 nhìn chung đảm bảo tiến độ theo kế hoạch. Ủy ban nhân dân phường thường xuyên phối hợp Thuế cơ sở 9 thực hiện đánh giá tình hình thu ngân sách làm cơ sở triển khai các giải pháp bồi dưỡng nguồn thu.

2. Về chi ngân sách nhà nước

Tổng chi ngân sách phường 6 tháng đầu năm 2026 là 281.779 triệu đồng đạt 35% dự toán giao (808.253 triệu đồng)²,

- Chi đầu tư phát triển: 943 triệu đồng, đạt 99%, vượt tỷ lệ giải ngân theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Thông báo số 578/TB-VP ngày 23 tháng 5 năm 2026.

- Chi thường xuyên ngân sách phường là 280.836 triệu đồng, đạt 35% so với dự toán giao đầu năm (807.303 triệu đồng).

- + Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo: 137.819 triệu đồng đạt 31% so với dự toán (446.720 triệu đồng), chi lương, hoạt động và các chế độ, chính sách khối giáo dục.

- + Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: 8.398 triệu đồng thực hiện Đề án hoàn thiện hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin cho Ủy ban nhân dân phường và Trung tâm Phục vụ hành chính công phường (chuyển nguồn 2025 qua 2026) và thực hiện đầu tư, mua sắm hoàn thiện hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyển đổi số cho Đảng ủy phường và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

- + Chi sự nghiệp Y tế: 39.958 triệu đồng đạt 43% so với dự toán (92.543 triệu đồng), mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng, chi chúc thọ, mừng thọ, chi lương và kinh phí hoạt động của Trạm Y tế phường...

- + Chi sự nghiệp văn hóa thông tin, thể dục thể thao: 417 triệu đồng đạt 14% so với kế hoạch (3.057 triệu đồng), chi cho các hoạt động văn hóa, tuyên truyền, thể dục thể thao của phường.

sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu – chi ngân sách phường và phân bổ dự toán ngân sách của phường Bình Hưng Hòa năm 2026

² Trên cơ sở Quyết định số 2589/QĐ-UBND ngày 30 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước, thu, chi ngân sách địa phương năm 2026, Ủy ban nhân dân phường ban hành Quyết định số 2325/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2025 về điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2026

+ Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: 4.208 triệu đồng đạt 53% so với dự toán (7.885 triệu đồng), thực hiện quét dọn vệ sinh đường phố, thu gom và vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, tuyên truyền, ra quân bảo vệ môi trường...

+ Chi sự nghiệp kinh tế: Trong 06 tháng đầu năm 2026 chưa thực hiện giải ngân do kinh phí được Ủy ban nhân dân Thành phố bổ sung tại Quyết định số 2589/QĐ-UBND ngày 30 tháng 4 năm 2026. Sau khi được giao bổ sung dự toán, Ủy ban nhân dân phường đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch, hoàn thiện các thủ tục theo quy định để tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm tiến độ và đúng quy định của pháp luật.

+ Chi sự nghiệp Quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể: 37.893 triệu đồng đạt 43% so với kế hoạch (87.846 triệu đồng), chi hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước, Đảng, Đoàn thể, trong đó phường đã đảm bảo kinh phí khoán theo biên chế tạm giao của Thành phố, kinh phí bầu cử, chăm lo Tết và các hoạt động của phường, Đảng, đoàn thể. Ngoài ra, bố trí kinh phí để chi trả chế độ, chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. Đồng thời Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo các đơn vị triệt để thực hiện tiết kiệm trong các khoản chi hoạt động, đặc biệt là thực hiện tiết kiệm trong đấu thầu mua sắm, sửa chữa.

+ Chi sự nghiệp xã hội: 28.031 triệu đồng đạt 41% so với kế hoạch (69.134 triệu đồng), chi trợ cấp đối tượng bảo trợ xã hội, người có công với cách mạng, chăm lo lễ, Tết diện chính sách, chi hoạt động đảm bảo xã hội khác...

+ Chi Quốc phòng: 10.739 triệu đồng đạt 54% so với kế hoạch (19.798 triệu đồng), chi lương và các chế độ, phụ cấp cho Ban chỉ huy Quân sự phường, lực lượng Dân quân thường trực, hoạt động quốc phòng, công tác tuyển quân, thăm quân, giao quân, huấn luyện, trực sẵn sàng chiến đấu...

+ Chi An ninh: 13.174 triệu đồng đạt 42% so với kế hoạch (31.329 triệu đồng), cho lương và các chế độ, hoạt động của các lực lượng An ninh trật tự ở cơ sở trên địa bàn phường.

Công tác quản lý, điều hành chi ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan. Ủy ban nhân dân phường luôn bám sát dự toán Thành phố giao, điều hành chi ngân sách trong phạm vi dự toán đã phân bổ và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, quản lý chặt chẽ tài chính - ngân sách, ưu tiên thực hiện các chính sách an sinh xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng, giáo dục và đào tạo, tập trung thực hiện các nhiệm vụ cần thiết.

3. Tình hình tiếp nhận và sử dụng kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Thành phố

Trong 06 tháng đầu năm 2026, phường Bình Hưng Hòa được ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu tổng kinh phí 53.877,88 triệu đồng để thực hiện các nhiệm vụ được giao, cụ thể như sau:

Kinh phí sự nghiệp môi trường: 7.268 triệu đồng theo Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 01 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Kinh phí đầu tư, mua sắm hoàn thiện hạ tầng và trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyển đổi số cho Đảng ủy và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường: 3.450,88 triệu đồng theo Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Kinh phí hỗ trợ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và người lao động thực hiện tốt nhiệm vụ điều hành ngân sách: 150 triệu đồng theo Quyết định số 821/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031: 3.783 triệu đồng theo Quyết định số 308/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2026 và Quyết định số 1038/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026: 1.200 triệu đồng theo Quyết định số 1086/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chi văn hóa- thể thao, y tế, kinh tế năm 2026: 36.783 triệu đồng theo Quyết định số 2589/QĐ-UBND ngày 30 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố;

Kinh phí thực hiện chi quà tặng cho người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng, các đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo nhân Kỷ niệm 50 năm Ngày Thành phố Sài Gòn – Gia Định chính thức vinh dự mang tên Chủ tịch Hồ Chí Minh: 1.243 triệu đồng theo Quyết định số 3913/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Trên cơ sở dự toán được bổ sung, Ủy ban nhân dân phường đã kịp thời phân bổ và giao dự toán cho các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách theo đúng mục tiêu, nội dung được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm đầy đủ nguồn kinh phí để các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao. Việc quản lý, sử dụng kinh phí bổ sung có mục tiêu được thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

III. Tình hình sử dụng dự phòng ngân sách phường

Dự phòng ngân sách được giao theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường Bình Hưng Hòa: **21.994.000.000 đồng** (Hai mươi một tỷ chín trăm chín mươi bốn triệu đồng).

Dự phòng ngân sách đã sử dụng: **535.705.200 đồng** (Năm trăm ba mươi lăm triệu bảy trăm lẻ năm ngàn hai trăm đồng), kinh phí hành chính khác phục vụ công tác bầu cử (bao gồm chi phí trang trí các điểm bỏ phiếu) theo Quyết định số 1721/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường.

Dự phòng ngân sách phường còn lại: **21.458.294.800 đồng** (Hai mươi một tỷ bốn trăm năm mươi tám triệu hai trăm chín mươi bốn ngàn tám trăm đồng).

Việc sử dụng nguồn dự phòng ngân sách được thực hiện đúng mục đích, đúng đối tượng, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả, góp phần đáp ứng kịp thời các yêu cầu nhiệm vụ phát sinh trên địa bàn phường.

IV. Nhận xét, đánh giá

1. Về thu ngân sách

Ngay khi nhận được chỉ tiêu ngân sách căn cứ tình hình thực tế tại địa phương Ủy ban nhân dân phường đã phối hợp Thuế cơ sở 9 (địa bàn phường Bình Hưng Hòa) thành lập Hội đồng tư vấn thuế và tập trung các giải pháp, phân đầu để hoàn thành dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn. Bên cạnh đó, được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy phường và sự giám sát chặt chẽ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, Ủy ban nhân dân phường đã chỉ đạo các đơn vị liên quan tham mưu các giải pháp thực hiện có hiệu quả trong việc khai thác các nguồn thu, tích cực đôn đốc, thu hồi nợ đọng, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tăng cường chuyển đổi số, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp thực hiện tốt nghĩa vụ thuế với nhà nước nên nhiều khoản thu đạt và vượt tiến độ dự toán giao, góp phần bảo đảm nguồn lực phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Bên cạnh những kết quả đạt được, một số khoản thu vẫn chưa đạt tiến độ theo dự toán giao, cụ thể là các khoản thu từ lệ phí trước bạ, thuế thu nhập cá nhân. Nguyên nhân chủ yếu do thị trường bất động sản còn khó khăn, số lượng giao dịch nhà, đất và hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất phát sinh thấp, cùng với những tác động chung của tình hình kinh tế đến hoạt động sản xuất, kinh doanh ảnh hưởng đến tiến độ thu ngân sách trên địa bàn.

2. Về chi ngân sách

Công tác điều hành và quản lý chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2026 của phường luôn bám sát dự toán của Thành phố và Hội đồng nhân dân phường giao. Việc phân bổ ngân sách được đảm bảo thực hiện theo đúng chế độ, đối tượng, tiêu chuẩn, định mức, đáp ứng nhu cầu chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, trong đó tập trung chăm lo sự nghiệp giáo dục và đào tạo, sự nghiệp y tế, an sinh xã hội; Triển khai nghiêm túc việc tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo cải cách tiền lương và tiết kiệm 10% bổ sung quỹ an sinh xã hội theo quy định.

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH HƯNG HÒA